

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/DS-ST
Ngày 26 - 3 - 2025
V/v tranh chấp kiện đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tống Văn Tâm.
- Ông Lê Tiền Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Giáp, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 537/2024/TLST- DS ngày 17 tháng 12 năm 2024, về việc: Tranh chấp kiện đòi tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tống Thị Kim L, sinh năm 1972; địa chỉ: tổ A, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1974; địa chỉ: tổ H, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Tống Thị Kim L trình bày:

Do cần tiền làm ăn, ngày 26/3/2013 bà Nguyễn Thị S vay của bà Tống Thị Kim L số tiền 100.000.000 đồng, sau khi bà L giao tiền thì bà S viết giấy vay tiền đề ngày 26/3/2013, thời hạn vay là 06 tháng, từ ngày 26/3/2013 đến ngày 26/9/2013, theo giấy vay tiền không thể hiện lãi suất nhưng thực tế hàng tháng bà S có trả cho bà L 1.000.000 đồng tiền lãi, bà S trả được 04 tháng với số tiền 4.000.000 đồng, sau đó bà S không trả tiền lãi cho bà L, đến thời hạn thanh toán tiền, bà S cũng không thanh toán số tiền đã vay 100.000.000 đồng nêu trên cho bà L mà hẹn bà L khi nào bà S bán được đất thì sẽ trả tiền cho bà L.

Ngày 14/5/2016, bà Tống Thị Kim L cho bà Nguyễn Thị S vay số tiền 500.000.000 đồng. Do bà S nói chuẩn bị bán đất, sau khi bán đất sẽ trả toàn bộ số tiền nợ cho bà L nên bà L đồng ý cho bà sáng vay tiền. Sau khi bà L giao cho bà S số tiền trên thì bà S có viết giấy có nội dung “*hôm nay 14/5/2016 S có mượn của chị C số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu chẵn) 16/6/2016 trả lại toàn bộ số tiền trên*” và bà sáng ký tên xác nhận, thời hạn vay là 01 tháng từ ngày 14/5/2016 đến ngày 16/6/2016.

Khoảng tháng 8, tháng 9 năm 2017, bà Tống Thị Kim L cho bà S vay số tiền 160.000.000 đồng, hai bên không làm giấy tờ, không thỏa thuận thời hạn vay và lãi suất, bà S hứa khi nào bán đất sẽ trả toàn bộ số tiền đã nợ bà L.

Tổng số tiền bà Nguyễn Thị S vay của bà Tống Thị Kim L là 760.000.000 đồng. Bà L đã nhiều lần gặp và yêu cầu bà S trả tiền nhưng bà S không trả. Do đó, bà Tống Thị Kim L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Nguyễn Thị S phải trả số tiền 760.000.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi triệu đồng).

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bà Tống Thị Kim L rút yêu cầu bà Nguyễn Thị S trả số tiền 160.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà Tống Thị Kim L yêu cầu bà Nguyễn Thị S phải trả số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng).

Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Giấy mượn tiền ngày 26/3/2013, ngày 14/5/2016.

Bị đơn bà Nguyễn Thị S vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định; bị đơn vắng mặt tất cả các lần Tòa án thông báo, triệu tập là tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình. Đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu và kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Tống Thị Kim L với bị đơn bà Nguyễn Thị S, buộc bà S phải trả cho bà L số tiền 600.000.000 đồng. Bà Tống Thị Kim L rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bà Nguyễn Thị S trả số tiền 160.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu của bà L đối với yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Tống Thị Kim L khởi kiện bà Nguyễn Thị S yêu cầu trả lại số tiền 600.000.000 đồng, bị đơn có địa chỉ tại tổ H khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do đó, căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố

tụng dân sự, đây là tranh chấp kiện đòi tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên b, tỉnh Bình Dương.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị S nhưng bị đơn không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chính mình. Như vậy, bị đơn đã tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Tống Thị Kim L rút yêu cầu bà Nguyễn Thị S trả số tiền 160.000.000 đồng. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Nguyên đơn bà Tống Thị Kim L yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị S phải trả lại số tiền 600.000.000 đồng. Xét chứng cứ trong vụ án nguyên đơn cung cấp “Giấy mượn tiền” ngày 26/3/2013 thể hiện nội dung bà Nguyễn Thị S có vay của bà Tống Thị Kim L số tiền 100.000.000 đồng. Tại giấy ngày 14/5/2016 có nội dung “*hôm nay 14/5/2016 S có mượn của chị C số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu chẵn) 16/6/2016 trả lại toàn bộ số tiền trên*”, tại Đơn xin xác nhận ngày 14/02/2025, trưởng khu phố T, phường T xác nhận “*Tống Thị Kim L, SN 1972 ngụ tại tổ A, T với nội dung hai tên L và C là một người, đúng sự thật*”. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bà Nguyễn Thị S có vay của bà Tống Thị Kim L số tiền 600.000.000 đồng là có thật. Do đó, bà L khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị S phải trả lại số tiền 600.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 Điều 244; Điều 266, Điều 269, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 166, Điều 468 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tống Thị Kim L đối với bà

Nguyễn Thị S về việc tranh chấp kiện đòi tài sản.

Buộc bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ trả cho bà Tống Thị Kim L số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Tống Thị Kim L với bị đơn bà Nguyễn Thị S về việc tranh chấp kiện đòi tài sản đối với số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả cho bà Tống Thị Kim L số tiền 17.200.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004776 ngày 10/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị S phải chịu số tiền 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng).

4. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

